TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THỦ THỪA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày: 05-01-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Mạnh Quyết;

Ông Trần Văn Nhị

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thường Ân - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 40/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 11 năm 2021 và Thông báo dời thời gian xét xử đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**, (Tên gọi khác: B); sinh năm 1993; Giới tính: Nam; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: 134A khu c, khu phố Rạch Đào, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 07/12. Nghề nghiệp: Làm mướn; Cha: Nguyễn Văn H (chết); Mẹ: Trần Thị H;

Tiền án: Ngày 27/3/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong ngày 23/7/2020.

Tiền sự: Không

Bị cáo tại ngoại (có mặt).

- *Bị hại:* Anh Trần Tuấn K, sinh năm 1981. Địa chỉ: Ấp Vàm Kinh, xã B, huyện T, tỉnh Long An.(có đơn xin vắng mặt);

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1.Bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1964. Địa chỉ: khu phố Rạch Đào, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.(vắng mặt);

2.Ông Lê Quan N, sinh năm 1962. Địa chỉ: khu phố Rạch Đào, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T có 01 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" chưa được xóa án tích. Khoảng 7 giờ sáng ngày 17/6/2021, T mượn xe đạp của ông Lê Quan N ở gần nhà để đi chợ, trên đường đi chợ T nảy sinh ý định lấy trộm tài sản để bán lấy tiền tiêu xài. T điều khiển xe đạp đi về hướng xã B, huyện T khi chạy xe đạp đến trước Trường Tiểu học Bình An, ấp Vàm Kinh, xã B, huyện T, T nhìn thấy 01 cây dừa xiêm lửa của ông Trần Tuấn K trên đó có 01 buồng dừa đồng thời không có người trong giữ, T đậu xe lại và leo lên lan can cầu dùng tay hái trộm 03 trái dừa để vào rổ xe đạp do đầy rổ xe nên T đem đi cất giấu trong bụi cây ven đường cách đó khoảng 100m gần ngã ba đường, sau đó T chạy xe đạp quay lại tiếp tục hái 03 trái dừa còn lại để vào rổ xe đạp đi đến nơi đã cất giấu ban đầu, tổng cộng hai lần hái trộm là 06 trái dừa. T để 04 trái dừa vào rổ xe đạp, còn 02 trái cột dính lại, T dùng 01 tay cầm dừa 01 tay điều khiển xe đạp, đem 06 trái dừa về nhà cất giấu. Khoảng 9 giờ sáng ngày 17/6/2021 T đi ra ngoài gặp bà Nguyễn Thị Thanh N ở tiệm tạp hóa đầu đường thuộc Khu phố Rạch Đào, thị trấn T, huyện T tại đây T hứa bán cho bà Nhàn 03 trái dừa, T về nhà lấy 03 trái dừa đem đến nhà bà Nhàn bán được 25.000đ, bà Nhàn không có hỏi dừa ở đâu mà có cứ nghĩ dừa của nhà T. Khoảng 9 giờ ngày 18/6/2021 T tiếp tục đi vào khu vực xã B tìm dừa hái trộm, lúc này Nguyễn Văn T bị Công an xã B phát hiện mời về trụ sở Công An xã B làm việc, T thừa nhận hành vi hái trộm dừa. Tại cơ quan CSĐT Công an huyện T, Nguyễn Văn T đã thừa nhận T bộ hành vi phạm tội của bản thân.

Tại bản kết luận định giá số 557/KL-HĐĐG ngày 09/8/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Thủ Thừa, kết luận: 06 trái dừa xiêm lửa tại thời điểm ngày 17/6/2021 là 60.000đ.

Tại Cáo trạng số 39/CT-VKS ngày 11/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa truy tố Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản". Đại diện Viện kiểm sát phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo T từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù.

Bị cáo không thực hiện quyền tranh luận mà xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan Điều tra và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định: Khoảng 7 giờ, ngày 17/6/2021 Nguyễn Văn T là người đã có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản, chưa được xóa án, mượn xe đạp của ông Lê Quan N chạy đến Trường tiểu học Bình An thuộc xã B, huyện T, T lén lút chiếm đoạt 06 trái dừa của ông Trần Tuấn K trị giá 60.000đ, đem về nhà bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Do đó hành vi của bị cáo T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà bị cáo T đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, hành vi đó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần thiết phải xử lý bị cáo một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị của ông Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: tại Cơ quan điều tra ông Trần Tuấn K không yêu cầu bồi thường nên không xem xét.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT Công an huyện T có thu giữ vật chứng gồm: 01 quần Jean ngắn (dạng sọt) màu xanh; 01 áo sơ mi dài tay màu vàng; 01 nón kết màu đen của cá nhân Nguyễn Văn T, hiện Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã trả lại cho Nguyễn Văn T; 01 Trái dừa xiêm lửa bà Nhàn không biết T trộm bán do đó bà đem nộp lại và Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã trả lại cho bị hại Trần Tuấn K; 01 xe đạp màu trắng Nguyễn Văn T sử dụng đi trộm, là xe của ông Lê Quan N không biết T mượn xe đi trộm do đó Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa đã trả lại cho ông Lê Quan N.

Xét thấy việc xử lý vật chứng nêu trên của Cơ quan CSĐT Công an huyện Thủ Thừa là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với Nguyễn Thị Thanh N là người mua 03 trái dừa của Nguyễn Văn T, bà N không biết 03 trái dừa do T phạm tội mà có nên không xem xét xử lý đối với bà N.

Đối với Lê Quan N là người cho T mượn xe đạp do không biết T mượn xe đi trộm tài sản, nên không xem xét xử lý đối với Lê Quan N.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Văn T** 01 (một) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo thi hành án phạt tù.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm công khai, báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 05-01-2022). Các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- Công an huyện T;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phan Thanh Tuấn